

BỘ QUỐC PHÒNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *481* /QĐ-BQP

Hà Nội, ngày *02* tháng *02* năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Quốc phòng năm 2016

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 35/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật của Bộ Quốc phòng năm 2016.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Vụ trưởng Vụ Pháp chế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TT Nguyễn Thành Cung;
- BTM, TCCT;
- Các Tổng cục, Ban Cơ yếu Chính phủ;
- Quân chủng: Hải quân, PK-KQ;
- BTL: Biên phòng, Cảnh sát biển;
- Các cục: C51, C55, C56, C57, C63, C23, C40, C41, C54, C64, C87, C88, C12, C13, C14, C17, C21, C68, C37, C27, C34, C38, C46.
- Cục CNTT Bộ Tư pháp;
- Chánh Văn phòng BQP;
- Vụ Pháp chế BQP;
- Công thông tin điện tử Bộ Quốc phòng (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC; Nhung427*h*

KT. BỘ TRƯỞNG

THỦ TRƯỞNG



Thượng tướng Nguyễn Thành Cung

KẾ HOẠCH

**Triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015
của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật
của Bộ Quốc phòng năm 2016**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 481/QĐ-BQP
ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng)*

Ngày 28 tháng 5 năm 2015, Chính phủ ban hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (sau đây viết tắt là Nghị định số 52/2015/NĐ-CP), có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2015. Nhằm triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP một cách kịp thời, thống nhất, đồng bộ và hiệu quả, Bộ Quốc phòng ban hành kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP năm 2016 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đảm bảo triển khai tổ chức thực hiện kịp thời, thống nhất và hiệu quả nội dung của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP, tạo sự chuyển biến cơ bản trong công tác cập nhật, khai thác và sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật trong Bộ Quốc phòng.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành, trách nhiệm và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan thuộc Bộ Quốc phòng trong việc cập nhật văn bản do Bộ Quốc phòng ban hành hoặc chủ trì soạn thảo trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (sau đây viết gọn là CSDLQG về pháp luật).

- Giúp sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sĩ quan binh sĩ, công nhân, viên chức quốc phòng, lao động hợp đồng tra cứu kịp thời, chính xác văn bản phục vụ nhu cầu quản lý nhà nước, phổ biến pháp luật, nghiên cứu, tìm hiểu và tổ chức thi hành pháp luật của các cơ quan, đơn vị, cá nhân.

2. Yêu cầu

- Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc triển khai Nghị định số 52/2015/NĐ-CP.

- Các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, đúng tiến độ đã nêu trong Kế hoạch, kịp thời đôn

đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Phổ biến, tuyên truyền cho cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong Quân đội về Hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và Nghị định số 52/2015/NĐ-CP

- Nội dung: Nội dung cơ bản của Nghị định số 52/2015/NĐ-CP, tập trung vào nội dung khai thác, sử dụng văn bản trên CSDLQG về pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Chỉ huy các cơ quan, đơn vị.

- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế, Tổ chức pháp chế các cơ quan, đơn vị.

- Thời gian thực hiện: Năm 2016.

2. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cập nhật văn bản trên CSDLQG về pháp luật cho cán bộ pháp chế

- Nội dung: Kỹ năng cập nhật văn bản quy phạm pháp luật, phạm vi, quyền, nguyên tắc và trách nhiệm cập nhật văn bản vào CSDLQG về pháp luật.

- Đối tượng: Cán bộ pháp chế của Vụ Pháp chế làm nhiệm vụ cập nhật văn bản.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng.

- Đơn vị phối hợp: Cục CNTT/Bộ Tư pháp.

- Thời gian: Quý I năm 2016.

3. Tổ chức thu thập, rà soát kết quả cập nhật văn bản còn hiệu lực trước khi cập nhật văn bản vào CSDLQG về pháp luật

- Nội dung: Theo quy định tại Điều 12, Điều 15 Nghị định số 16/2013/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ về rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: trước 31/12/2016.

4. Tổ chức cập nhật và kiểm tra kết quả cập nhật văn bản được ban hành sau ngày Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực trên CSDLQG về pháp luật

Nội dung: Tổ chức cập nhật thường xuyên các văn bản được ban hành sau ngày Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực trên CSDLQG về pháp luật. Việc thực hiện cập nhật các văn bản mới gồm: (i) văn bản quy phạm pháp luật

do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành theo thẩm quyền hoặc do Bộ Quốc phòng chủ trì soạn thảo; (ii) văn bản hợp nhất của Bộ Quốc phòng.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng.

- Đơn vị phối hợp: Cục Công nghệ thông tin/BTP, Các cơ quan, đơn vị soạn thảo văn bản.

- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

a) Trình tự, thời hạn thực hiện việc cập nhật các văn bản mới trên CSDLQG về pháp luật:

- Thời hạn cung cấp văn bản:

+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày công bố hoặc ký ban hành đối với văn bản quy phạm pháp luật; Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng chủ trì soạn thảo văn bản phải gửi bản chính văn bản và bản điện tử văn bản (dạng file.doc) đến Vụ Pháp chế để thực hiện việc cập nhật văn bản vào CSDLQG.

+ Với văn bản quy định các biện pháp thi hành trong tình trạng khẩn cấp, văn bản được ban hành để kịp thời đáp ứng yêu cầu phòng, chống thiên tai, dịch bệnh theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có hiệu lực kể từ ngày công bố hoặc ngày ký ban hành thì các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng chủ trì soạn thảo văn bản phải gửi bản chính văn bản và bản điện tử văn bản (dạng file.doc) đến Vụ Pháp chế trong ngày công bố hoặc ký ban hành.

b) Đăng tải văn bản:

+ Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản quy phạm pháp luật quy định tại điểm a khoản 1 Mục III Kế hoạch này, Vụ Pháp chế thực hiện việc cập nhật văn bản phải đăng tải trên CSDLQG:

+ Đối với văn bản hợp nhất của Bộ Quốc phòng (Vụ pháp chế là đơn vị đầu mối thực hiện hợp nhất văn bản của Bộ Quốc phòng), trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày Bộ trưởng ký xác thực văn bản hợp nhất, Vụ Pháp chế thực hiện việc cập nhật văn bản hợp nhất trên CSDLQG.

+ Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản quy định các biện pháp thi hành trong tình trạng khẩn cấp, văn bản có hiệu lực kể từ ngày công bố hoặc ngày ký ban hành, Vụ Pháp chế thực hiện việc cập nhật văn bản phải đăng tải trên CSDLQG.

c) Kiểm tra kết quả cập nhật văn bản

Vụ Pháp chế có trách nhiệm kiểm tra thường xuyên kết quả cập nhật văn bản trên nguyên tắc bảo đảm tính chính xác, kịp thời của văn bản được đăng tải.

5. Cập nhật văn bản còn hiệu lực được ban hành trước ngày Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực trên CSDLQG về pháp luật

Nội dung: Tổ chức thu thập, cập nhật và kiểm tra, rà soát kết quả cập nhật văn bản còn hiệu lực đã được ban hành trước ngày Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực trên CSDLQG về pháp luật. Đối với các văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành theo thẩm quyền hoặc do Bộ Quốc phòng chủ trì soạn thảo và văn bản hợp nhất của Bộ Quốc phòng được ban hành trước ngày Nghị định số 52/2015/NĐ-CP có hiệu lực, thực hiện cập nhật đầy đủ văn bản còn hiệu lực lên CSDLQG về pháp luật.

- Đơn vị đầu mối: Vụ Pháp chế
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản.
- Thời gian hoàn thành : Trước ngày 30/6/2016.

6. Trích xuất từ CSDLQG về pháp luật tới Cổng Thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng, Cổng thông tin điện tử ngành pháp chế Quân đội

- Nội dung: Tổ chức thực hiện trích xuất, kết nối, tích hợp Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật tới Mục văn bản quy phạm pháp luật trên cổng thông tin điện tử của Bộ Quốc phòng.

- Đơn vị chủ trì: Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng.
- Đơn vị phối hợp: Vụ Pháp chế.
- Thời gian hoàn thành: Trước ngày 31/12/2016.

7. Thực hiện chế độ báo cáo

Nội dung: Xây dựng báo cáo hàng năm của Bộ Quốc phòng gửi Bộ Tư pháp về tình hình cập nhật, khai thác, sử dụng văn bản trên CSDLQG về pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Pháp chế.
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ trong tháng 12 hằng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm thực hiện

a) Vụ Pháp chế Bộ Quốc phòng:

- Là cơ quan giúp Bộ trưởng Bộ Quốc phòng trong việc theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng phối hợp thực hiện việc cập nhật và kiểm tra kết quả cập nhật văn bản trên CSDLQG về pháp luật;

- Chủ trì thực hiện cập nhật và kiểm tra kết quả cập nhật văn bản trên

CSDLQG về pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng báo cáo hàng năm của Bộ Quốc phòng báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng gửi Bộ Tư pháp (Cục CNTT/Bộ Tư pháp).

- Phối hợp với Cục Tài chính Bộ Quốc phòng xây dựng dự toán kinh phí bảo đảm triển khai nhiệm vụ cập nhật văn bản trên CSDLQG về pháp luật.

b) Cục Tài chính Bộ Quốc phòng

Phối hợp với Văn phòng Bộ Quốc phòng đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Bộ Quốc phòng trong Kế hoạch này theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư liên tịch 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 về việc hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước.

c) Các cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật về quân sự, quốc phòng trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ cụ thể quy định tại Mục III Kế hoạch này.

2. Kinh phí bảo đảm

Kinh phí thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP được bảo đảm từ nguồn ngân sách nghiệp vụ thường xuyên do Bộ cấp.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Thượng tướng Nguyễn Thành Cung